

Số: 50/KH-NH1

Nghĩa Hành, ngày 24 tháng 3 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số trường THPT số 1 Nghĩa Hành năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Kế hoạch số 198/KH-SGDĐT ngày 18/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào Tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số của ngành Giáo dục và đào tạo năm 2024; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 316/KH-SGDĐT ngày 23/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chính quyền điện tử’ và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định dạy học trực tuyến (DHTT) trong GDPT; Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT về quản lý vận hành, sử dụng CSDL ngành.

Trường THPT Số 1 Nghĩa Hành ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong ngành, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT và UBND tỉnh; thực hiện đồng bộ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động quản lý và giáo dục tại đơn vị.

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trọng tâm trong hướng dẫn, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT tại cơ sở; gắn kết chặt chẽ các hoạt động của ngành và đơn vị với ứng dụng CNTT.

- Tăng cường ứng dụng CNTT để thúc đẩy sự phát triển và đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng công tác quản lý nhà trường. Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động, trọng tâm vào công tác giảng dạy và quản lý trong điều kiện thực tiễn.



- Thực hiện hiệu quả hơn trong lưu trữ hồ sơ, xử lý hồ sơ và đảm bảo tiết kiệm hơn về thời gian cũng như kinh phí trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Thực hiện thống kê các số liệu và báo cáo chính xác, kịp thời.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

## **2. Yêu cầu**

- Nhiệm vụ chuyển đổi số được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác chuyển đổi số trong trường học.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu của đơn vị quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, từng bước hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2025.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chuyển đổi số; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, viên chức vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước, ngành GDĐT trong công tác chuyển đổi số của đơn vị.

- Đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của ngành; nâng cao kỹ năng an toàn thông tin cho đội ngũ cán bộ, viên chức, nhà giáo, học sinh trên môi trường số.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng giáo dục thông qua ứng dụng CNTT, CDS.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng số, nền tảng số, kỹ năng số, dữ liệu số, ... trong công tác quản lý, quản trị, dạy học, giáo dục học sinh, kiểm tra, đánh giá trong quá trình giáo dục.

- Gắn kết CDS giáo dục với cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, xã hội số. Cải thiện mạnh mẽ các chỉ số CDS (DTI - Digital Transformation Index) của ngành.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; thể chế, chính sách số**

- 100% nhiệm vụ từ tỉnh, Sở GDĐT giao được cụ thể hóa thực hiện bằng các văn bản, kế hoạch và theo dõi, giám sát, đánh giá thường xuyên.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025; Kế hoạch hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2025 phù hợp với đặc điểm tình hình của nhà trường.

#### **2.2. Hạ tầng số, nền tảng số**

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, tổ chuyên môn có máy vi tính, các thiết bị hỗ trợ cần thiết để thực hiện công việc trên môi trường mạng.

- Tiếp tục tăng cường rà soát, tham mưu, đầu tư mới, mua sắm bổ sung, nâng cấp máy vi tính dạy môn Tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (*theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT*). Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường, các môn học khác ngoài môn Tin học. Phân đầu xây dựng phòng studio phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến (*gồm máy tính, thiết bị phụ trợ, các phần mềm cần thiết*).

- Xây dựng mạng nội bộ (LAN) đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật và hoàn thiện chuyên đổi sang dải địa chỉ IPv6.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn triển khai hiệu quả các nền tảng quản lý giáo dục, học trực tuyến đồng bộ trên địa bàn tỉnh, có khả năng liên thông với các hệ thống thông tin của Trung ương, của tỉnh. Các nền tảng thường xuyên cập nhật, nâng cấp để đảm bảo tính ổn định, hiệu quả.

### 2.3. Nhận thức số, nhân lực số

- Tiếp tục đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền các văn bản về ứng dụng CNTT, CDS, thường xuyên tuyên truyền, cập nhật tin, viết bài về CDS thông qua trang thông tin điện tử, fanpage, các hội nghị của đơn vị; tham gia hoặc phối hợp tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, hội nghị, hội thảo về CDS, ...; tuyên truyền trực quan, sử dụng băng rôn, pa-nô, áp phích thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về CDS; ...

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản. Ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục; ứng dụng các phần mềm dạy học; xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử; kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến; kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; ... xây dựng văn hóa học tập, làm việc số trong môi trường giáo dục, khuyến khích áp dụng công nghệ trong mọi hoạt động tại nhà trường.

- Phân công CBQL, nhân viên CNTT và giáo viên kiêm nhiệm có hiểu biết về CNTT làm đầu mối, phụ trách theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS tại đơn vị mình.

### 2.4. Phát triển dữ liệu số

- Triển khai hiệu quả nền tảng quản trị trường học, tối thiểu triển khai các phân hệ, như: **Quản lý trường học** (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ số, sức khỏe; quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (*trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh*); y tế học đường, tài chính, thanh toán không dùng tiền mặt); hệ thống quản lý thi tốt nghiệp THPT; tuyển sinh đầu cấp đảm bảo kết nối thông suốt với hệ thống cơ sở dữ liệu ngành. Cập nhật thông tin, đồng bộ, xác thực hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trên CSDL ngành với CSDLQGvDC.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu GDĐT, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ sau:

+ Cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GDĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của cán bộ, giáo viên, học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học;

+ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục; Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

- Sao lưu định kỳ dữ liệu tại đơn vị để giảm nguy cơ mất thông tin; ban hành các quy định khai thác thông tin rõ ràng về quyền riêng tư dữ liệu học sinh, cán bộ, giáo viên; tuân thủ các tiêu chuẩn về bảo mật.

- Triển khai hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện, cơ sở dữ liệu số hóa sách, tài nguyên phục vụ dạy học).

### **2.5. Về an toàn thông tin mạng**

- Hệ thống thông tin, phần mềm tại nhà trường được xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn thông tin; có phương án đảm bảo an toàn hệ thống đã được Sở Thông tin và Truyền thông (TTTT) phê duyệt tại quyết định số 128/QĐ-STTTT ngày 02 tháng 7 năm 2024.

- Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin, đặc biệt trong các dịp lễ, tết; trang bị các phần mềm phòng, chống virus có bản quyền.

- 100% máy tính cá nhân, thiết bị đầu cuối CNTT; mạng nội bộ (LAN) của nhà trường được triển khai các giải pháp bảo vệ phòng, chống virus, mã độc; kết nối, giám sát đảm bảo an toàn thông tin mạng.

### **2.6. Chính quyền số**

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung, cách thức thực hiện DVCTT.

- Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ trung bình tối thiểu 60%.

- Tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý, tuyển sinh đầu cấp: Quản lý quy trình; đăng ký trực tuyến; Tra cứu trực tuyến thông tin; Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (toàn trình).

- Triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học phổ thông theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT; triển khai thanh toán học phí, BHYT không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100%.

- 100% cán bộ, viên chức tại đơn vị cài đặt và sử dụng (Ứng dụng trên nền tảng di động phục vụ hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Ứng dụng trên nền tảng di động phục vụ hoạt động của tổ chức và công dân tỉnh Quảng Ngãi; ...).

- 100% văn bản (*trừ văn bản mật theo quy định*) được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số theo quy định: Lịch báo giảng, Kế hoạch bài dạy, Sổ chủ nhiệm, Sổ theo dõi đánh giá học sinh, Sổ liên lạc, một số loại báo cáo khác...từ năm học 2025-2026

- Thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

### **2.7. Xã hội số**

- Phần đầu 100% học sinh được triển khai học bạ số từ năm học 2025-2026.  
- 100% các khoản thu trong nhà trường triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

## **III. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm**

### **1. Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.**

Tiếp tục quán triệt và triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của các cấp có liên quan:

- Công văn số 4324/BGDĐT-CNTT ngày 14/8/2024 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

- Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 02/8/2022 Truyền thông về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022- 2025;

- Kế hoạch số 198/KH-SGDĐT ngày 18/02/2025 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi về chuyển đổi số của ngành GD&ĐT năm 2025;

- Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

### **2. Phát triển nguồn nhân lực**

- Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp đào tạo cán bộ chuyển đổi số về các công nghệ số áp dụng trong giáo dục và đào tạo gồm các tiêu chuẩn CNTT giáo dục, các công nghệ số về dữ liệu lớn, di động,... làm nòng cốt trong chuyển đổi số giáo dục. Bảo đảm nguồn nhân lực phục vụ vận hành, khai thác dữ liệu trong việc vận hành và triển khai các ứng dụng CNTT trong giáo dục.

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý qua các khóa đào tạo, tập huấn thường xuyên.

### **3. Chuyển đổi số trong dạy học và đánh giá**

- Duy trì khai thác và sử dụng tối đa lợi ích của các phần mềm quản lý học tập trong hoạt động dạy học để trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu hàng ngày đối với GV và HS.

- Tổ chức xây dựng kho học liệu số dùng chung trong nhà trường, đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ (theo các đường

link: <https://giaoduc.vn>; <https://www.youtube.com/@igiaoduc>) trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức phối hợp trực tiếp và trực tuyến.

- Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ nhà giáo; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học; mua sắm thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

- Tham mưu triển khai thực hiện hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

#### **4. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu**

- Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị nhà trường với các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Tham mưu lãnh đạo các cấp bố trí nguồn lực để triển khai học bạ số và xây dựng cơ sở dữ liệu nhà trường kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của ngành; hoàn thiện việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và người học; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành theo từng kỳ học.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

**5.** Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt ở tất cả các khoản thu dịch vụ theo Công văn số 1415/SGDDĐT-KHTC về việc triển khai Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1.** Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm: Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Chủ động đề xuất với Lãnh đạo Sở GD&ĐT lồng ghép, bố trí kinh phí hỗ trợ cho đơn vị trong các đề án, chương trình, dự án của ngành giáo dục có liên quan đến công tác chuyển đổi số..

## **VI. Tổ chức thực hiện**

### **1. Hiệu trưởng**

- Kiện toàn BCD chuyển đổi số tại trường. Trực tiếp chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025; cụ thể bám sát vào nhiệm vụ giải pháp mục tiêu chuyển đổi số của ngành trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế, nguồn lực của đơn vị tham mưu cho Sở GD&ĐT triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số đáp ứng mục tiêu nhiệm vụ cần chuyển đổi số của ngành giáo dục tỉnh Quảng Ngãi.

- Tham mưu, đề xuất Sở GD&ĐT quan tâm đầu tư cơ sở vật chất và nhân lực phục vụ công tác chuyển đổi số của trường. Chủ động lựa chọn các giải pháp triển khai, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, phát huy tính chủ động, sáng tạo; phối hợp chặt chẽ với bộ phận để kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện.

- Phân công các thành viên phụ trách, triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh.

- Chủ động giới thiệu cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các chương trình cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số do cấp trên tổ chức.

- Thực hiện đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi số theo quy định.

### **2. Các Phó Hiệu trưởng**

Theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công, có trách nhiệm triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời, đầy đủ công tác chuyển đổi số theo phạm vi trách nhiệm, lĩnh vực phụ trách; chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về phần việc phụ trách liên quan công tác CDS. Tham mưu và giúp Hiệu trưởng chỉ đạo và đôn đốc triển khai, tổng hợp báo cáo gửi về Sở GD&ĐT khi có yêu cầu. Thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho giáo viên, CMHS về vai trò của Chương trình chuyển đổi số trong các hoạt động của nhà trường. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục. Tăng cường sự tham gia của cha mẹ học sinh, học sinh cùng góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại. Triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến (website, mạng xã hội) để hỗ trợ giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh sử dụng các dịch vụ giáo dục trực tuyến.

Nhiệm vụ cụ thể các phó Hiệu trưởng:

#### *2.1. Đ/c Chu Anh Tuấn, Phó Hiệu trưởng:*

- Phụ trách nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động dạy và học.

- Thay mặt Hiệu trưởng, trực tiếp quản lý hoạt động của Trang thông tin điện tử của trường.

- Xây dựng Quy chế sử dụng sổ điện, học bạ điện tử để triển khai thực hiện kế hoạch.

- Lập kế hoạch và triển khai quản lý, số hóa hồ sơ chuyên môn; quản lý phần mềm SMAS (sổ điểm, học bạ điện tử);

- Quản lý, theo dõi, chỉ đạo cập nhật, báo cáo,... đối với phân hệ CSDL ngành về: Hồ sơ học sinh; lý lịch học sinh; chuyên cần; quản lý biến động học sinh; kết quả học tập, rèn luyện học sinh; thi TN THPT; khen thưởng...trên hệ thống CSDL ngành giáo dục (csdl.moet.gov.vn).

- Quản lý các hệ thống phần mềm quản lý thi TN, thi tuyển sinh đầu cấp; sử dụng tài khoản đã được cấp, triển khai đầy đủ việc tập huấn trên hệ thống bồi dưỡng thường xuyên và tập huấn giáo viên phổ thông <https://taphuan.csdl.edu.vn>, cập nhật TEMIX về chuẩn NNGV,... theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, bộ phận liên quan thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, SHCM,...

## 2.2. Đồng chí Đỗ Thế Kỳ (PHT):

- Phụ trách việc quản lý, theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra việc cập nhật thông tin, dữ liệu phân hệ CSDL ngành về: “CSVC, thiết bị; công tác học sinh; quản lý sức khỏe học sinh, y tế, thể lực học sinh; báo cáo nhanh học sinh đến trường” trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (csdl.moet.gov.vn).

- Thường xuyên kiểm tra CSVC, hạ tầng CNTT, lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, bổ sung thiết bị, hạ tầng CNTT đảm bảo đáp ứng về cơ sở hạ tầng để thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

- Tham mưu với Hiệu trưởng về việc hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn 2022-2025 (đường truyền Internet băng thông, phòng máy tính thực hành, máy chiếu, Tivi, âm thanh, đề xuất triển khai hợp đồng dịch vụ chữ ký số điện tử cho CBQL, GV trong quản lý điều hành,... phục vụ dạy học trên các phòng học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại nhà trường; thiết bị đầu cuối phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến).

## 3. Giáo viên

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh và học sinh về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong lĩnh vực giáo dục. Tăng cường sự tham gia của phụ huynh, học sinh cùng góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại, thực hiện việc sử dụng mạng an toàn. Triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến (website, mạng xã hội) để hỗ trợ phụ huynh, học sinh sử dụng các dịch vụ giáo dục trực tuyến.

- Thực hiện công tác dạy và học từ xa, ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà cho học sinh. Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra đánh giá.

- Thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt.

- Cùng với tổ chuyên môn xây dựng và thiết lập bổ sung kho học liệu số (bài giảng điện tử, kho bài giảng E-learning, ngân hàng đề).

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công.

## 4. Văn phòng



- Văn phòng là đơn vị đầu mối tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác chuyển đổi số; có nhiệm vụ tham mưu, thực hiện các công việc sau:

- Thiết kế và chạy lại mới hệ thống mạng internet và mạng nội bộ để đảm bảo an toàn thông tin.

- Tiếp tục đôn đốc hoàn thiện việc thu thập, hoàn chỉnh thông tin định danh cá nhân của học sinh, giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành đồng bộ dữ liệu dân cư quốc gia đạt tỷ lệ 100%.

- Thực hiện đồng bộ hệ thống SMAS lên CSDL ngành.

- Tập huấn về chuyển đổi số cho các tổ, đoàn thể: hướng dẫn quản trị tạo tài khoản cho viên chức của đơn vị mình; hướng dẫn lưu trữ văn thư; hướng dẫn, quán triệt cách nhập, báo cáo thống kê số liệu trên cơ sở dữ liệu ngành.

- Nghiên cứu, bổ sung các tiêu chí đánh giá về công tác triển khai chuyển đổi số trong quy định đánh giá, xếp loại hàng năm theo hướng dẫn của Sở.

- Tham mưu kiện toàn tổ chức và bổ sung chức năng, nhiệm vụ về chuyển đổi số cho nhà trường. Trong đó, có bộ phận và nhân sự được giao nhiệm vụ phụ trách công tác chuyển đổi số.

- Chịu trách nhiệm đầu mối, đôn đốc triển khai Kế hoạch và các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của nhà trường.

- Đôn đốc, theo dõi, giám sát và báo cáo Hiệu trưởng về tiến độ, kết quả thực hiện kế hoạch. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cho Hiệu trưởng.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công.

### **5. Ban đại diện Cha mẹ học sinh (CMHS)**

- Tuyên truyền, vận động CMHS tham gia thực hiện các nội chuyển đổi số trong nhà trường, trong việc phối hợp thực hiện, nắm bắt bản khoản, tâm tư, nguyện vọng của CMHS thông tin tới Hiệu trưởng để kịp thời giải quyết.

- Phối hợp thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an ninh mạng và quản lý, hướng dẫn cho PHHS, con em mình sử dụng an toàn trên không gian mạng.

### **6. Chế độ thông tin báo cáo**

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy định về chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu; báo cáo theo văn bản hướng dẫn riêng.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 của trường THPT Số 1 Nghĩa Hành, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (báo cáo);
- Hiệu trưởng, các PHT;
- Các thành viên Ban CNTT;
- Các tổ trưởng CM;
- Đăng Website trường;
- Lưu: VT-PHT



**Lê Văn Triều**